

Số: /KH-UBND Lạng Giang, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn huyện Lạng Giang năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh Bắc Giang về triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Bắc Giang năm 2024; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 17/3/2023 của UBND huyện Lạng Giang về triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm huyện giai đoạn 2021-2025; UBND huyện Lạng Giang ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn huyện năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện hiệu quả Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 17/3/2023 của UBND huyện Lạng Giang về triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm huyện giai đoạn 2021-2025. Đưa chương trình OCOP đi vào chiều sâu hiệu quả bền vững, trở thành chương trình trọng tâm phát triển kinh tế, văn hóa khu vực nông thôn theo hướng phát triển bền vững và gia tăng giá trị các sản phẩm sau khi tham gia Chương trình OCOP.

- Phát triển sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị dựa trên thế mạnh, lợi thế về nguyên liệu địa phương theo hướng tuần hoàn, hữu cơ bảo đảm hệ sinh thái bền vững. Tập trung hỗ trợ nâng cao chất lượng, tạo giá trị gia tăng, hoàn thiện sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường. Duy trì các sản phẩm OCOP đã được công nhận; nâng hạng và định hướng phát triển các sản phẩm chủ lực, có thế mạnh và phát triển sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ.

2. Yêu cầu

Các cơ quan chuyên môn của huyện và UBND các xã, thị trấn bám sát Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 17/3/2023 của UBND huyện, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện. Chủ động, quyết tâm và phối hợp thường xuyên, thống nhất với các cơ quan, đơn vị trong quá trình tổ chức thực hiện. Triển khai Chương trình có hiệu quả, nhằm thúc đẩy sản xuất phát triển, nâng cao thu nhập cho người dân nông thôn, góp phần hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Lạng Giang.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình OCOP

- Triển khai tuyên truyền sâu rộng trên các hệ thống truyền thanh của huyện và các xã, thị trấn về mục đích, ý nghĩa của Chương trình OCOP trên phạm vi toàn huyện, để người dân thấy được lợi ích, giá trị khi tham gia Chương trình OCOP.

- Cấp uỷ, chính quyền các cấp đẩy mạnh quán triệt tầm quan trọng và ý nghĩa của Chương trình OCOP, nguyên tắc và chu trình OCOP thường niên; đưa Chương trình OCOP vào Nghị quyết, chương trình hành động của cấp uỷ, chính quyền các cấp để chỉ đạo triển khai thực hiện.

- Đa dạng hoá các hình thức thông tin, tuyên truyền dưới dạng hội nghị chuyên đề; hội thảo, diễn đàn; các hoạt động tôn vinh những gương điển hình tiên tiến trong triển khai thực hiện Chương trình OCOP; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các báo, đài, Cổng thông tin điện tử huyện, trên mạng xã hội, website của Chương trình nhằm lan toả Chương trình OCOP đến với bạn bè và du khách trong và ngoài huyện.

- Đơn vị thực hiện: Nông nghiệp&PTNT, Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hóa Thông tin - Thể thao và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm.

2. Triển khai thực hiện chu trình OCOP

- Chu trình OCOP được triển khai thực hiện thường niên theo quy định tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo nguyên tắc: Nhà nước giữ vai trò định hướng, quản lý, giám sát, hỗ trợ, tập huấn, xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm. Cơ sở sản xuất đề xuất trực tiếp theo nhu cầu và khả năng thực tế.

- Rà soát đánh giá tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm hiện có, định hướng các tổ chức kinh tế nâng cao chất lượng sản phẩm theo tiêu chí OCOP. Tiêu chuẩn hoá các sản phẩm hiện có đảm bảo mục tiêu đề ra, bao gồm:

+ Nhóm đồ uống, gồm: Đồ uống có cồn; đồ uống không cồn.

+ Nhóm thực phẩm, gồm: Nông, thủy sản tươi sống; nông, thủy sản sơ chế, chế biến và các thực phẩm khác.

+ Nhóm dược liệu và sản phẩm từ dược liệu, gồm: Sản phẩm chức năng, thuốc dược liệu, thuốc y học cổ truyền, mỹ phẩm có thành phần từ thảo dược, tinh dầu và dược liệu khác.

+ Nhóm hàng thủ công mỹ nghệ, gồm: Các sản phẩm từ gỗ, sợi tự nhiên, kim loại, gốm sứ, dệt may, thêu ren... làm đồ lưu niệm, đồ trang trí, đồ gia dụng.

+ Nhóm sinh vật cảnh, gồm: Hoa, cây cảnh, động vật cảnh.

+ Nhóm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch.

- Khuyến khích, thu hút, hỗ trợ các tổ chức kinh tế phát triển sản phẩm mới và đa dạng hoá sản phẩm.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Nông nghiệp&PTNT phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nội dung chương trình.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm.

3. Tổ chức sản xuất gắn với phát triển vùng nguyên liệu

- Các tổ chức, cá nhân phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng vùng nguyên liệu theo hướng sản xuất sạch được cấp mã số vùng trồng, VietGAP, hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, tiết kiệm tài nguyên, bảo tồn thiên nhiên, đảm bảo an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc, duy trì cảnh quan nông thôn và bảo vệ môi trường.

- Tăng cường liên kết bền vững, khả năng truy xuất nguồn gốc giữa chủ thể sản xuất sản phẩm OCOP với vùng nguyên liệu.

- Trách nhiệm: Phòng Nông nghiệp&PTNT và cơ quan chuyên môn của huyện, UBND các xã, thị trấn hướng dẫn chỉ đạo, các tổ chức cá nhân triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm.

4. Tiêu chuẩn và phát triển sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị, phù hợp với lợi thế về điều kiện sản xuất và yêu cầu thị trường

- Đẩy mạnh hướng dẫn chuẩn hoá quy trình, tiêu chuẩn sản phẩm tham gia Chương trình theo Bộ tiêu chí OCOP gắn với lợi thế và điều kiện của từng địa phương, bao gồm: Các sản phẩm mới hình thành dựa trên ứng dụng khoa học công nghệ, nền tảng lợi thế của địa phương, có chất lượng nổi trội, đặc sắc, trong đó ưu tiên: Sản phẩm tiêu thủ công nghiệp, ngành nghề truyền thống; Sản phẩm được chế biến, chế biến sâu từ sản phẩm đặc sản, nguyên liệu địa phương và tri thức bản địa; Sản phẩm có đóng góp vào bảo tồn văn hóa truyền thống,...

- Phát triển sản phẩm OCOP theo 06 nhóm, ưu tiên các sản phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ đặc sắc, truyền thống và có lợi thế ở mỗi địa phương, theo hướng phát huy nội lực (trí tuệ sáng tạo, lao động, nguyên liệu, văn hóa địa phương...), gia tăng giá trị, gắn với phát triển cộng đồng. Khuyến khích các chủ thể sản xuất đầu tư đổi mới, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến trong sản xuất, sơ chế, bảo quản, chế biến sản phẩm, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và đáp ứng nhu cầu thị trường; xây dựng các mô hình phát triển vùng nguyên liệu gắn với sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị.

- Nâng cấp và hoàn thiện sản phẩm đã được đánh giá, phân hạng (đạt 3 sao trở lên) gắn với nhu cầu thị trường trong nước và hướng tới xuất khẩu.

* **Đối với các sản phẩm đã được phân hạng 3 sao:** Tập trung tiêu chuẩn chất lượng tiên tiến, tăng cường giám sát, có hệ truy xuất nguồn gốc rõ ràng, minh bạch, tăng quy mô sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ. Phân đầu đánh giá lại 11 sản phẩm đã được công nhận OCOP năm 2021; nâng hạng sao cho 01 sản phẩm đã được công nhận OCOP 3 sao (lên 4 sao).

* **Đối với sản phẩm mới:**

Rà soát, lựa chọn sản phẩm gắn với lợi thế, thế mạnh của địa phương, ưu tiên các sản phẩm chế biến, sản phẩm truyền thống, làng nghề và sản phẩm du lịch nông thôn. Phân đầu đạt mục tiêu năm 2024 có tối thiểu 8 sản phẩm đạt 3 sao trở lên.

- Trách nhiệm: Phòng Nông nghiệp&PTNT huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm.

5. Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động cho các chủ thể OCOP

- Tăng cường công tác phối hợp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho chủ thể OCOP về chuyển đổi số; đổi mới hình thức tổ chức sản xuất; các kỹ năng về quản trị; marketing, bán hàng; kỹ năng về thiết kế bao bì, ghi nhãn và mẫu mã sản phẩm; sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị, tăng cường sử dụng và khai thác thương hiệu cộng đồng các sản phẩm từ khu vực nông thôn.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, hộ kinh doanh gắn với chuỗi liên kết giá trị sản phẩm OCOP. Triển khai thực hiện hiệu quả chính sách khuyến khích phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2024-2025 được ban hành theo Nghị quyết số 67/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh Bắc Giang và các chính sách có liên quan của trung ương và của tỉnh.

- Trách nhiệm: Phòng Nông nghiệp&PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm.

6. Quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu cho sản phẩm OCOP thông qua các hội chợ, sự kiện, Hội nghị quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại trên nền tảng công nghệ số, ứng dụng công nghệ thông tin. Gắn sản phẩm OCOP với các sản phẩm quà tặng, quà biếu, sản phẩm đặc sản địa phương.

- Trách nhiệm: Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm.

7. Tăng cường chuyển đổi số trong Chương trình OCOP

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quá trình triển khai thực hiện. Số hóa quy trình tiếp nhận hồ sơ, chấm điểm, đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP trên phần mềm; số hóa sản phẩm và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị sản phẩm OCOP, hướng tới hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về Chương trình OCOP.

- Thúc đẩy phát triển thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP thông qua các sàn thương mại điện tử, các kênh bán hàng trực tuyến (online),...

- Trách nhiệm: Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện và các chủ thể tham gia chương trình OCOP.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm.

8. Tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm mới và đánh giá lại

+ Đợt 01: Trước ngày 15/6/2024.

+ Đợt 02: Trước ngày 15/10/2024.

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Căn cứ vào số lượng sản phẩm đề nghị đánh giá, phân hạng; căn cứ vào tính chất mùa vụ của sản phẩm và thực tế của địa phương, cơ quan chủ trì tham mưu Hội đồng đánh giá, phân hạng cấp huyện có thể bổ sung thêm các đợt đánh giá vào thời điểm phù hợp.

9. Kiểm tra, giám sát, quản lý Chương trình OCOP

- Kiểm tra, giám sát sản phẩm OCOP sau khi được đánh giá, công nhận, đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn sản phẩm; thu hồi giấy chứng nhận đối với các sản phẩm không đáp ứng điều kiện theo quy định và vi phạm Quy chế quản lý sản phẩm thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh).

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, giám sát các sản phẩm OCOP đã được đánh giá, công nhận đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn sản phẩm.

- Trách nhiệm: Phòng Nông nghiệp&PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và các chủ thể tham gia chương trình OCOP.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, chính quyền quán triệt sâu sắc tầm quan trọng và ý nghĩa của Chương trình OCOP, xác định đây là nhiệm vụ và giải pháp quan trọng trong triển khai thực hiện Chương trình OCOP nói riêng và phát triển kinh tế xã hội nói chung. Đưa nội dung OCOP vào Nghị quyết, Kế hoạch, Chương trình công tác chỉ đạo trọng tâm của cấp uỷ, chính quyền địa phương để triển khai thực hiện.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy cho các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị phân phối, người tiêu dùng thông qua các hội nghị triển khai Chương trình OCOP; đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên các phương tiện Công thông tin điện tử (website) của huyện, truyền thông mạng xã hội, bản tin chuyên đề... Khuyến khích xây dựng các gói quà tặng, quà lưu niệm sản phẩm OCOP gắn với lịch sử văn hoá của các địa phương.

3. Tăng cường các hoạt động tập huấn, tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm về bao bì, tem nhãn mác, thương hiệu, hồ sơ sản phẩm cho các chủ thể có sản phẩm OCOP đã được công nhận từ 3 sao trở lên và các chủ thể sản xuất có sản phẩm mới tham gia chương trình năm 2024. Đẩy mạnh công tác tập huấn nhằm nâng cao năng lực về quản trị, marketing cho các bộ quản lý, điều hành của các HTX, các cơ sở/hộ sản xuất.

4. Triển khai thực hiện Chương trình OCOP một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đặc điểm của sản phẩm, phát huy các điều kiện về nguồn nguyên liệu, lao động địa phương, lợi thế về chất lượng sản phẩm; tổ chức đánh giá lại, nâng sao sản phẩm OCOP đối với những sản phẩm OCOP hết hiệu lực và sản phẩm có nhu cầu nâng hạng sao.

5. Rà soát, lựa chọn sản phẩm gắn với lợi thế, thế mạnh của địa phương, ưu tiên các sản phẩm chế biến, sản phẩm truyền thống, sản phẩm du lịch nông thôn. Nâng cao năng lực quản trị (sản xuất, tài chính,...), bán hàng, quảng bá, xúc tiến thương mại. Tăng cường chuyển giao ứng dụng công nghệ, chuyên đổi số trong sản xuất, kết nối thị trường, truy xuất nguồn gốc, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin. Rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn cho sản phẩm OCOP đáp ứng các quy định của thị trường trong nước và xuất khẩu; đẩy mạnh xây dựng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận đối với sản phẩm OCOP. Thúc đẩy áp dụng các giải pháp về bảo hộ và khai thác hiệu quả giá trị tài sản trí tuệ cho sản phẩm OCOP.

6. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm; phối hợp đưa các sản phẩm OCOP lên các sàn thương mại điện tử. Lồng ghép, vận dụng linh hoạt, hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách để tiếp tục hỗ trợ các chủ thể để hoàn thiện sản phẩm như hỗ trợ hạ tầng, đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, thiết kế bao bì, in tem truy xuất nguồn gốc, nhãn mác sản phẩm.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm OCOP sau khi được công nhận, kịp thời xử lý những sản phẩm, chủ thể vi phạm Quy chế quản lý sản phẩm thuộc OCOP trên địa bàn huyện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 67/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh Quy định chính sách khuyến khích phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2024-2025, và các nguồn vốn của Tỉnh, huyện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp&PTNT- Cơ quan thường trực BCD Chương trình OCOP huyện

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan chuyên môn của huyện và các đơn vị ngành dọc cấp trên liên quan tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tin truyền thông tuyên truyền Chương trình; phối hợp với đơn vị tư vấn phát triển sản phẩm OCOP; phối hợp tổ chức tập huấn nâng cao trình độ quản lý cho các chủ thể và cán bộ quản lý các cấp.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng, triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn đơn vị mình, thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác triển khai thực hiện. Tham mưu UBND huyện tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan thực hiện hỗ trợ các nội dung chương trình theo quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính; Nghị quyết số 67/2023/NQ-HĐND ngày 13/12/2023 của HĐND tỉnh Quy định chính sách khuyến khích phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2024 -2025, kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm OCOP của tỉnh huyện, sau khi được công nhận, phân loại sản phẩm quản lý theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Phối hợp với cơ quan chuyên môn của Sở, thực hiện các biện pháp xử lý sai phạm (nếu có).

- Tham mưu thành lập Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh, các huyện, thành phố theo quy định tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu bố trí ngân sách và lồng ghép các nguồn kinh phí để thực hiện có hiệu quả Chương trình; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể sản xuất tham gia Chương trình OCOP về nghiệp vụ, chế độ quản lý tài chính; hướng dẫn cơ chế chính sách liên quan đến huy động các nguồn lực trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình.

- Chủ trì, hướng dẫn, hỗ trợ các nhóm hộ, tổ sản xuất, hộ sản xuất kinh doanh thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia Chương trình OCOP.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND huyện cân đối tài chính cho các hoạt động của Chương trình; trình HĐND huyện bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị quyết số 67/2023/NQ-HĐND năm 2024 theo quy định.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ phát triển, quảng bá, xúc tiến các sản phẩm dịch vụ du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với Chương trình OCOP; xây dựng tuyến, điểm du lịch gắn với nông nghiệp và nông thôn; tạo điều kiện để các sản phẩm OCOP của huyện tham gia các sự kiện, triển lãm về văn hóa các cấp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý và quảng bá sản phẩm. Phối hợp với UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát đối với các tập thể, cá nhân; đăng ký, xây dựng sản phẩm OCOP theo nhóm giai đoạn 2021- 2025.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP trên sàn thương mại điện tử để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, phân loại sản phẩm quản lý theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường chuyển đổi số trong Chương trình OCOP, tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

4. Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất thực hiện các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, đăng ký công bố chất lượng trong sản xuất kinh doanh sản phẩm OCOP thuộc lĩnh vực ngành phụ trách, phân loại sản phẩm quản lý theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với các thành viên Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng các sản phẩm được công nhận; tham gia đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát đối với các tập thể, cá nhân; đăng ký, xây dựng sản phẩm OCOP theo nhóm giai đoạn 2021- 2025.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn, kiểm tra chủ thể OCOP thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; hướng dẫn thực hiện các nội dung về môi trường trong đánh giá, công nhận sản phẩm OCOP.

- Phối hợp với các thành viên Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng các sản phẩm được công nhận; tham gia đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động liên quan đến công tác bảo vệ môi trường tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhằm nâng cao ý thức của cộng đồng về bảo vệ môi trường, cảnh quan.

6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hỗ trợ các chủ thể OCOP ứng dụng công nghệ, máy móc thiết bị, lồng ghép thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại, đề án thương mại điện tử nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX tăng cường các hoạt động thương mại trực tuyến, nâng cao năng lực tiếp cận thị trường từ nguồn vốn khuyến công; thực hiện các nhiệm vụ liên quan khác theo chức năng quản lý của ngành.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có sản phẩm OCOP được đánh giá, xếp hạng xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc và thu hồi sản phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn của Bộ Công Thương. Tiến hành hậu kiểm việc tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Phối hợp với các thành viên Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng các sản phẩm được công nhận; tham gia đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP.

- Chủ trì hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể đăng ký, xác lập quyền sở hữu trí tuệ; hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa; đăng ký mã số mã vạch; áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc; hệ thống, công cụ quản lý tiên tiến cho sản phẩm OCOP; ứng dụng khoa học, công nghệ trong phát triển sản xuất sản phẩm OCOP, phân loại sản phẩm quản lý theo Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng hợp, đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ hàng năm liên quan đến phát triển sản phẩm OCOP.

7. Hội Nông dân huyện

Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động các hội viên phát triển các sản phẩm theo chuỗi giá trị và tích cực tham gia thực hiện Chương trình OCOP; chủ động tham gia vào các chuỗi giá trị hình thành trong Chương trình OCOP.

Phối hợp với các thành viên Hội đồng đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng các sản phẩm được công nhận; tham gia đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động triển khai thực hiện, cụ thể hóa các nhiệm vụ của Kế hoạch này gắn với lĩnh vực phụ trách. Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, hỗ trợ đoàn viên, hội viên, thành viên tích cực tham gia Chương trình OCOP; chủ động tổ chức các hoạt động tham gia vào chuỗi giá trị hình thành trong quá trình thực hiện Chương trình; đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

9. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung ưu tiên phát triển các sản phẩm đặc sản, truyền thống gắn với lợi thế về điều kiện sản xuất, văn hóa, sản phẩm các làng nghề, nghề truyền thống, dịch vụ du lịch nông thôn.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình OCOP; triển khai các bước theo quy định của Chương trình OCOP; hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể có nguyện vọng tham gia Chương trình, không giới hạn số sản phẩm, chủ thể đăng ký tham gia chương trình.

- Phân đầu mỗi xã, thị trấn phát triển thêm tối thiểu 01 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên, trong đó xây dựng 01 sản phẩm đạt OCOP 4 sao (xã Dương Đức).

- Tuyên truyền, vận động các chủ thể có sản phẩm đã công nhận là sản phẩm OCOP năm 2021 sắp hết hạn chứng nhận tham gia đánh giá lại

- Chủ động bố trí nguồn lực thực hiện hỗ trợ các chủ thể tham gia chương trình ngoài phần kinh phí hỗ trợ của tỉnh, huyện.

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT trong quá trình kiểm tra tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh và việc tuân thủ quy chế quản lý các sản phẩm OCOP của tỉnh; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về UBND huyện (*qua phòng Nông nghiệp và PTNT*) theo quy định.

- Phân công cán bộ công chức xã phụ trách OCOP; tuyên truyền, hướng dẫn các chủ thể sản xuất tích cực tham gia Chương trình OCOP; hỗ trợ, hướng dẫn các chủ thể đăng ký và chuẩn bị hồ sơ sản phẩm, xác nhận các nội dung của hồ sơ minh chứng về tỷ lệ sử dụng lao động địa phương, nguồn nguyên liệu theo quy định; tiếp nhận hồ sơ đăng ký sản phẩm của các chủ thể sản xuất và gửi về cơ quan thường trực OCOP cấp huyện tổng hợp, đánh giá, lựa chọn.

10. Các chủ thể sản xuất tham gia Chương trình OCOP

- Chủ động xây dựng các phương án sản xuất, kinh doanh, phát triển sản phẩm, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm.

- Thực hiện duy trì, tiêu chuẩn hóa, nâng hạng sản phẩm OCOP, tích cực đăng ký tham gia đánh giá, nâng hạng sản phẩm OCOP, đảm bảo sản phẩm tham gia Chương trình OCOP chất lượng, an toàn; đồng thời, sử dụng nhãn mác, logo, biểu trưng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn huyện Lạng Giang năm 2024. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn và các chủ thể sản xuất tham gia chương trình OCOP nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục Phát triển nông thôn;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBNDTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các cơ quan: Nông nghiệp&PTNT, Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa - Thông tin, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Kinh tế và Hạ tầng;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thị Hương Lan

UBND HUYỆN LẠNG GIANG**BIỂU 1: Các sản phẩm tham gia đánh giá mới, đánh giá lại, nâng hạng Chương trình OCOP năm 2024***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2024 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang)*

TT	Tên DN, HTX, chủ thể	Địa chỉ	Tên sản phẩm tham gia	Tổng số	Lộ trình đánh giá, phân hạng		Ghi chú
					Tháng 6/2024	Tháng 10/2024	
I	Sản phẩm đăng ký đánh giá mới (10 sản phẩm)						
1	Hợp tác xã Hồ Hồ cao	Thôn Hồ cao, xã Hương Sơn	Trứng Gà núi Hương Sơn	1		X	
2	Hộ KD Cao Thị Thu Hương	Thôn Khoát, xã Nghĩa Hưng	Rượu Men Lá Thu Hương	1	X		
3	Hợp tác xã nông nghiệp sạch Thắng Mai	Thôn Lẻ, xã Xuân Hương	Rượu Men lá Thắng Mai	1	X		
4	Hộ KD Đỗ Vĩnh Thông	TDP Vạc, thị trấn Kép	Cơm cháy Chà bông	1		X	
5	Hợp tác xã mỳ sạch JVO FOOD Thái Đào	Thôn Gôm, xã Thái Đào	Mỳ bún lứt JVO FOOD	1	X		
6	Hợp tác xã NN Thủy Thượng	TDP Đại Phú, thị trấn Vôi	Rượu nếp cái Hoa vàng	1	X		

TT	Tên DN, HTX, chủ thể	Địa chỉ	Tên sản phẩm tham gia	Tổng số	Lộ trình đánh giá, phân hạng		Ghi chú
					Tháng 6/2024	Tháng 10/2024	
7	HTX Nông nghiệp Thành Đạt	Thôn Tây, xã Tiên Lục	Rượu Đông trùng Hạ thảo	1		X	
8	HTX du lịch cộng đồng Núi Hản	Thôn Đông Lễ, xã Xương Lâm	Bò Một nắng Núi Hản	1	X		
9	Hộ KD Vũ Đình Kim	Thôn Tân Luận, thị trấn Vôi	Mỳ gạo sạch Hoàng Kim	1	X		
10	Tổ hợp tác bánh dầy truyền thống Thanh Lương	Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh	Bánh dầy Thanh Lương	1		X	
II	Sản phẩm đánh giá nâng hạng sao 4 sao (01 sản phẩm)						
1	Công ty TNHH nấm dược liệu ADENCO	Thôn Hồng Giang, xã Dương Đức	Đông trùng Hạ thảo sấy thăng hoa	1		X	
III	Sản phẩm đánh giá lại (11 sản phẩm)						
1	HTX kinh doanh Thao thanh	Thôn trại, xã Xuân Hương	Giò Lụa	1	X		
			Ruốc lợn sạch	1	X		
2	Hợp tác xã nông nghiệp& phát triển đa ngành HưngVượng	Thôn Khoát, xã Nghĩa Hưng	Nấm rơm Hưng Vượng	1		X	

TT	Tên DN, HTX, chủ thể	Địa chỉ	Tên sản phẩm tham gia	Tổng số	Lộ trình đánh giá, phân hạng		Ghi chú
					Tháng 6/2024	Tháng 10/2024	
3	Hợp tác xã nông nghiệp Thành Đạt	Thôn Tây, xã Tiên Lục	Nấm rom tươi	1	X		
4	Hợp tác xã nông nghiệp tổng hợp Hai lúa	Thôn Dĩnh Xuyên, Xã Tân Dĩnh	Gạo dẻo Hai lúa	1	X		
5	Hộ kinh doanh Lê Văn Tề	Thôn Ghép, xã Thái Đào	Nem ông Tề	1	X		
6	Hội Nuôi ong xã Nghĩa Hoà	Thôn Hạ - xã Nghĩa Hoà	Mật ong Nghĩa Hoà	1		X	
7	Hợp tác xã Nông Nghiệp Đại Lâm	Thôn Trạng, xã Đại Lâm	Gạo Nếp thơm Đại Lâm	1	X		
8	Hợp tác xã Nông nghiệp Tân Hưng	Thôn Trung phụ ngoài	Mật ong Tân Hưng	1	X		
9	Hợp tác xã Nông Nghiệp An Hà	Thôn Đông, xã An Hà	Măng tây An Hà	1		X	
10	Hợp tác xã rau sạch Mỹ Thái	Thôn Cả, xã Mỹ Thái	Dưa chuột Mỹ Thái	1		X	
11	Hợp tác xã Nông Nghiệp Tân Thanh	Thôn Thuận, xã Tân Thanh	Nấm rom sơ chế Tân Thanh	1	X		

UBND HUYỆN LẠNG GIANG**BIỂU 2: Danh sách dự kiến hỗ trợ quản lý nhãn hiệu, bao bì tem truy xuất sản phẩm năm 2024***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /02/2024 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang)*

TT	Tên DN, HTX, chủ thể	Địa chỉ	Sản phẩm hỗ trợ (thông kê một số SP chính của đơn vị)	Nội dung đề xuất	
				Quản lý nhãn hiệu	Bao bì, tem nhãn mác sản phẩm
1	Hộ kinh doanh Lê Văn Tề	Thôn Ghép, xã Thái Đào	Nem Ông tề	X	X
2	Hội Nuôi ong xã Nghĩa Hoà	Thôn Hạ - xã Nghĩa Hoà	Mật ong Nghĩa Hoà		X
3	Hợp tác xã Nông Nghiệp Đại Lâm	Thôn Trạng, xã Đại Lâm	Gạo nếp thơm Đại Lâm		X
4	Hợp tác xã Nông nghiệp Tân Hưng	Thôn Trung phụ ngoài	Mật Ong Tân Hưng		X
5	Hợp tác xã Nông Nghiệp An Hà	Thôn Đông, xã An Hà	Măng Tây An Hà		X
6	HTX Nông nghiệp Tân Thanh	Thôn Thuận, xã Tân Thanh	Nấm rơm sơ chế		X
7	Hợp tác xã Nông nghiệp sạch Thắng Mai	Thôn Lê, xã Xuân Hương	Rượu men lá Thắng Mai		X
9	Hộ KD Đỗ Vĩnh Thông	TDP Vạc, thị trấn Kép	Cơm cháy chà bông		X
10	HTX Kinh doanh dịch vụ Tổng hợp Quyết Thắng	Thôn Nam Tiến, xã Xương Lâm	Ruốc tép Quyết Thắng		X

TT	Tên DN, HTX, chủ thể	Địa chỉ	Sản phẩm hỗ trợ (<i>thống kê một số SP chính của đơn vị</i>)	Nội dung đề xuất	
				Quản lý nhãn hiệu	Bao bì, tem nhãn mác sản phẩm
11	Hợp tác xã mỹ sạch JVO FOOD Thái Đào	Thôn Gốm, xã Thái Đào	Mì bún lứt JVO FOOD	X	X
12	Hợp tác xã NN Thủy Thượng	TDP Đại Phú, thị trấn Vôi	Rượu nếp cái hoa vàng		X
13	HTX nông nghiệp Thành Đạt	Thôn Tây, xã Tiên Lục	Rượu Đông trùng Hạ thảo		X
14	HTX du lịch cộng đồng Núi Hân	Thôn Đông Lễ, xã Xương Lâm	Bò một nắng Núi Hân	X	X
15	Tổ hợp tác bánh dày truyền thống Thanh Lương	Thôn Thanh Lương, xã Quang Thịnh	Bánh dày Thanh Lương		X
16	Hộ KD Vũ Đình Kim	Thôn Tân Luận, thị trấn Vôi	Mỳ gạo Đình Kim		X